

Số: 1282 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 24 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Lĩnh vực Xây dựng và lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của UBND tỉnh Sơn La về việc sửa đổi, bổ sung địa điểm thực hiện của 04 TTHC lĩnh vực Xây dựng và lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng tại Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 288/TTr-SNN ngày 22/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 08 quy trình nội bộ giải quyết đối với 04 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lĩnh vực Xây dựng và lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng (Có quy trình gửi kèm).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã,

phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./. *ut*

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Các PCT UBND tỉnh;
 - Như Điều 2;
 - Sở Thông tin và Truyền thông;
 - Trung tâm PV Hành chính công tỉnh;
 - Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, KSTTHC, Tù(150b).
- (b/c)

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh



**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH SƠN LA**
(Kèm theo Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

Tổng số: 08 Quy trình

I. LĨNH VỰC XÂY DỰNG: 03 TTHC (07 Quy trình)

1. TTHC: Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/ thiết kế cơ sở điều chỉnh

1.1. Trường hợp: Thẩm định dự án/thẩm định dự án điều chỉnh đối với dự án nhóm B

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 25 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).
- Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày (Giảm 17%)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	1/2 ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	1/2 ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 22 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	1/2 ngày

5

B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	1/2 ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				25 ngày

1.2. Trường hợp: Thẩm định dự án/thẩm định dự án điều chỉnh đối với dự án nhóm C

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 15 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).

- Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày (Giảm 25%)

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	1/2 ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	1/2 ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 12 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT		
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	1/2 ngày
		Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi		

B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày

1.3. Trường hợp: Thẩm định thiết kế cơ sở/thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh nhóm B

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 15 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).
- Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày (Giảm 25%)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 12 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT		
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	½ ngày

vt

B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	1/2 ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày

1.4. Trường hợp: Thẩm định thiết kế cơ sở/thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh nhóm C

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 15 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 13 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).

- Thời gian đã cắt giảm: 02 ngày (Giảm 13%)

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	1/2 ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	1/2 ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 10 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT		
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT		
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	1/2 ngày

B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	1/2 ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				13 ngày

- 2. TTHC: Thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật/Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)**
- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc
 - Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 15 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).
 - Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày (Giảm 25%)
 - Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	1/2 ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	1/2 ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 12 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT		
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	1/2 ngày

✓

B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	½ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày

3. TTHC: Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/ thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh

3.1. Trường hợp: Thẩm định thiết kế, dự toán công trình cấp II và III

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 30 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 20 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).

- Thời gian đã cắt giảm: 10 ngày (Giảm 33%)

- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	½ ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	½ ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 17 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT		
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT		

B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	1/2 ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bản giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	1/2 ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				20 ngày

3.2. Trường hợp: Thẩm định thiết kế, dự toán công trình cấp IV

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 20 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 15 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định); 05 ngày (đối với hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định).
- Thời gian đã cắt giảm: 05 ngày (Giảm 25%)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bản giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	1/2 ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	1/2 ngày

✓

B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo báo cáo thẩm định; Tờ trình phê duyệt; Quyết định phê duyệt. - TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định: Dự thảo văn bản từ chối thẩm định và nêu rõ lý do	- 12 ngày (TH hồ sơ đủ điều kiện thẩm định) - 02 ngày (TH hồ sơ không đủ điều kiện thẩm định)
		Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT		
		Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT		
B4	Kiểm tra kết quả thẩm định, nội dung tờ trình và dự thảo quyết định xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	$\frac{1}{2}$ ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	$\frac{1}{2}$ ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				15 ngày



II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG: 01 TTHC (01 Quy trình)

1. TTHC: Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở

- Thời gian giải quyết theo quy định của pháp luật: 10 ngày làm việc
- Thời gian thực tế giải quyết, sau khi cắt giảm thời gian: 07 ngày
- Thời gian đã cắt giảm: 03 ngày (Giảm 30%)
- Quy trình:

TT	Các bước trình tự thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ về Chi cục Thủy lợi	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Tiếp nhận hồ sơ	1/2 ngày
B2	Chi cục Thủy lợi tiếp nhận	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Phân công xử lý	1/2 ngày
B3	Phòng Quản lý CTTL & NSNT tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT Chuyên viên phòng Quản lý CTTL & NSNT Lãnh đạo phòng Quản lý CTTL & NSNT	- TH đạt yêu cầu: Dự thảo Báo cáo kết quả kiểm tra. - TH phải khắc phục tồn tại thì sẽ tạm dừng giải quyết hồ sơ, chờ kết quả khắc phục từ Chủ đầu tư	04 ngày
B4	Xem xét trình ký duyệt	Lãnh đạo Chi cục Thủy lợi	Chuyển qua hệ thống xử lý VB trình lãnh đạo Sở ký	1/2 ngày
B5	Xem xét và ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Ký duyệt	01 ngày
B6	Lưu sổ và bàn giao	Phòng Quản lý CTTL & NSNT	Vào sổ, phát hành văn bản	1/2 ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở NN&PTNT tại Trung tâm PV HCC tỉnh	Trả kết quả và thu phí	0 ngày
Tổng thời gian thực hiện:				07 ngày

